

Dự thảo

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết Quy định kinh phí hỗ trợ thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định kinh phí hỗ trợ thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Căn cứ các văn bản: Luật Trẻ em ngày 05 tháng 4 năm 2016; Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Khoản 2 Điều 16 Luật Trẻ em ngày 05 tháng 4 năm 2016 quy định: “Trẻ em được bình đẳng về cơ hội học tập và giáo dục”.

Khoản 4 Điều 28 Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019 quy định: “Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào học lớp Một”.

Tại khoản 1 Điều 20 Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một có quy định về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: “Căn cứ tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định về nhân sự, kinh phí để thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một tại địa phương theo thẩm quyền quy định”.

Khoản 2 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015, Hội đồng nhân dân tỉnh có thẩm quyền ban hành Nghị quyết quy định *“Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”*.

Điều h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015 về thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: *“Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương”*.

Thực hiện Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một; Nghị quyết số 152/NQ-HĐND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Chương trình phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025 đã đề ra các nhiệm vụ và giải pháp trong đó có nhiệm vụ Quan tâm phát triển giáo dục dân tộc - miền núi: *“Giảm tỷ lệ mù chữ, ưu tiên thực hiện các chính sách hỗ trợ học sinh và cán bộ, giáo viên vùng đặc biệt khó khăn, người dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa, tăng cường giáo viên là người dân tộc thiểu số”*.

Nhằm tổ chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của người học, trong đó việc hình thành và phát triển năng lực tiếng Việt đối với học sinh tiểu học rất quan trọng và cần thiết. Việc dạy và học tiếng Việt với dạy kỹ năng học tập ban đầu; tích hợp dạy và học tiếng Việt với dạy và học văn hóa dân tộc góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Hiện nay trên địa bàn tỉnh chưa có chính sách riêng biệt dành cho việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một, do vậy quá trình triển khai còn một số khó khăn: chưa có kinh phí hỗ trợ cho giáo viên khi thực hiện các hoạt động dạy tiếng Việt, chưa có kinh phí hỗ trợ tài liệu cho cán bộ quản lý, giáo viên (gọi chung là giáo viên) và trẻ em, đồ dùng học tập cho trẻ em là người dân tộc thiểu số khi tham gia học tiếng Việt trước khi vào lớp Một.

Để có căn cứ, cơ sở đảm bảo tính thống nhất về nội dung và mức chi hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục tại các địa phương trên địa bàn tỉnh trong quá trình triển khai, tổ chức dạy và học tiếng Việt cho đối tượng là trẻ em người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một theo hướng dẫn tại Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT, đồng thời tạo điều kiện cho trẻ em được bình đẳng về cơ hội học tập và giáo dục, góp phần đảm bảo hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra tại Nghị quyết số 152/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh, việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành

Nghị quyết Quy định kinh phí hỗ trợ thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên là cần thiết và đúng thẩm quyền theo quy định.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Nghị quyết này quy định kinh phí hỗ trợ (nội dung chi, mức chi) thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên cho cán bộ quản lý, giáo viên, trẻ em tham gia dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên theo khoản 1 Điều 20 Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT, đồng thời là căn cứ pháp lý để các cấp, các ngành xây dựng dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí hỗ trợ dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một thống nhất trên toàn tỉnh, góp phần bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục và nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

Nghị quyết quy định kinh phí hỗ trợ thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên được xây dựng đảm bảo phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; đảm bảo yêu cầu về tính hợp pháp, tuân thủ đúng thẩm quyền quyết định, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch; đảm bảo dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân trong quá trình xây dựng và ban hành Nghị quyết.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Công văn số 71/HĐND-VP ngày 28 tháng 2 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết tại Công văn số 1370/UBND-KGVX ngày 06 tháng 3 năm 2025 về việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định kinh phí hỗ trợ thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Trong quá trình soạn thảo, dự thảo Nghị quyết đã được lấy ý kiến của các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên để lấy ý kiến rộng rãi đối với các đối tượng chịu tác động của quy định trong dự thảo Nghị quyết; được Sở Tư pháp thẩm định theo quy định. Sau khi nhận được các ý kiến đóng góp của các sở, ngành, địa phương, đơn vị và ý kiến của Sở Tư pháp, cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết. Tại phiên họp Ủy ban nhân dân tỉnh, các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh

đã thảo luận, tham gia ý kiến và thống nhất trình dự thảo Nghị quyết ra Hội đồng nhân dân tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Ngoài phần căn cứ, Nghị quyết dự kiến gồm 04 Điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Nội dung, mức chi hỗ trợ

Điều 3: Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 4. Tổ chức thực hiện

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định kinh phí hỗ trợ thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

b) Cán bộ quản lý, giáo viên (gọi chung là giáo viên) tham gia dạy và trẻ em là người dân tộc thiểu số tham gia học tiếng Việt trước khi vào lớp Một ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

c) Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nội dung, mức chi hỗ trợ

1. Hỗ trợ đối với trẻ em: Mỗi trẻ em được hỗ trợ 350.000 đồng để mua sắm đồ dùng học tập và tài liệu học tiếng Việt theo quy định.

2. Hỗ trợ đối với giáo viên: Mỗi giáo viên được hỗ trợ không quá 80 tiết (mỗi tiết 35 phút).

$$\text{Mức tiền hỗ trợ 01 tiết dạy} = \frac{\text{Tổng tiền lương của 12 tháng trong năm học}}{\text{Định mức giờ dạy/năm}} \times \frac{\text{Số tuần dành cho giảng dạy}}{52 \text{ tuần}}$$

Trong đó:

Tổng tiền lương của 12 tháng trong năm học = (Hệ số lương bậc 1 của giáo viên tiểu học hạng III + phụ cấp ưu đãi nghề 35% của hệ số lương bậc 1 giáo viên tiểu học hạng III) x mức lương cơ sở x 12 tháng.

3. Thời gian hỗ trợ: Tối đa là một tháng trong hè, trước khi trẻ em vào lớp Một.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN: Không

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định kinh phí hỗ trợ thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Tài chính;
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC